

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: ông Lò Văn Sung

ông Nguyễn Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Hồng Phúc – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: bà
Đồng Thị Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S**; Tên gọi khác: không; sinh năm 1990 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT: bản Lở Thàng 2, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lò Văn S1, sinh năm 1957 và con bà Vui Thị Á, sinh năm 1958; có vợ là Lý Thị K, sinh năm 2000; có 01 con, sinh năm 2020; Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 29/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu cho đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lò Văn S1, sinh năm 1957

Địa chỉ: Bản Lở Thàng 2, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa)

+ Người làm chứng: anh Trần Văn S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản Lở Thàng 1, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, Lò Văn S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave BKS 24K8-8439 của ông Lò Văn S1, sinh năm 1957 (là bố đẻ của S) đi từ nhà tại bản Lở Thàng 2, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu

đến chợ S Thàng thuộc bản Mới, xã S Thàng, thành phố L, mục đích để mua thức ăn và tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến cổng chợ S Thàng, S gặp một người đàn ông (là người quen cũ của S nhưng S không nhớ tên, tuổi, địa chỉ), qua nói chuyện S đã đưa cho người đàn ông 300.000 đồng và nhờ anh ta đi mua ma túy hộ, người đàn ông đồng ý, cầm tiền rồi bảo S đứng đợi. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông quay lại, đưa cho S 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng và bảo S là đã để ma túy ở trong bao thuốc lá. Cầm bao thuốc lá, do chợ đông người nên S không kiểm tra mà cho vào trong túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường đi đến ngã ba đường đi xã Thèn Sin thuộc bản Mới, xã S Thàng, thành phố L, tỉnh Lai Châu, S gặp anh Trần Văn S (là người quen của S). S hỏi đi nhờ xe và được S đồng ý chở đi về cùng. Đến 10 giờ 10 phút cùng ngày 20/6/2021, khi S đang chở anh S đi đến khu vực cầu cạn đang xây dựng thuộc địa phận bản Chín Chu Chải, xã S Thàng, thành phố L, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác của phòng PC04 Công an tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã tiếp cận để kiểm tra, xác minh. Khi thấy Tổ công tác, S đã dừng xe lại, lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc của S ra 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng 04 lớp nilon màu trắng và 02 điếu thuốc lá có đầu lọc ra giao nộp cho Tổ công tác của phòng PC04 Công an tỉnh Lai Châu. Công an tỉnh Lai Châu tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Lò Văn S và thu giữ vật chứng trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Nguồn gốc 0,33 gam Heroine Cơ quan thu giữ của S là do S nhờ một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đi mua hộ tại khu vực cổng chợ S Thàng, thành phố L. Kết quả điều tra không xác định được là ai nên không đề cập xử lý.

Kết luận giám định số 554/GĐ-KTHS ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn S có khối lượng 0,33 gam; Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine (*Bút lục 47*).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn S1 trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Lò Văn S, gia đình ông có 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Wave BKS 24K8-8439 dùng để sử dụng chung trong gia đình, nguồn gốc xe trên do ông mua lại của ông Lù Văn Đ vào tháng 5/2021. Ngày 20/6/2021 bị cáo S tự ý lấy xe đi và ông không biết việc bị cáo S sử dụng xe máy trên vào việc phạm tội, nay ông đề nghị hội đồng xét xử xem xét trả lại cho ông chiếc xe máy trên để làm phương tiện phục vụ đi lại của gia đình ông, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

- Người làm chứng anh Trần Văn S trình bày: Thời gian, địa điểm, nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo Lò Văn S, cụ thể vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/6/2021 anh có gặp và đi nhờ xe của S về nhà tại bản Lở Thàng 1, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Khi đi cùng xe, S không nói cho anh biết S đang tàng trữ Heroine cho đến khi Công an bắt, thu giữ Heroine của S thì anh mới biết và anh có làm chứng khi Công an thu giữ ma túy của S.

Cáo trạng số 42/CT-VKSTP ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố Lò Văn S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 15 tháng đến 20 tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án; Hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu (*Theo hồ sơ bên trong là số còn lại 0,25 gam Heroine, 04 mảnh nilon màu trắng, 01 bao bì niêm phong cũ*) và 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 điều thuốc lá có đầu lọc; Trả lại cho bị cáo 01 CMND 045031885 mang tên Lò Văn S do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 27/11/2020; Trả lại cho ông Lò Văn S 01 mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave BKS 24K8-8439.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Cáo trạng, kết luận nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 20/6/2021, tại khu vực cầu cạn đang xây dựng thuộc bản Chin Chu Chải, xã S Thành, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,33 gam mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lò Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lò Văn S có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, nhằm tiếp tục rèn dũa, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp làm ruộng không có thu nhập ổn định, mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong do Công tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép (Theo hồ sơ bên trong là 04 mảnh nilon màu trắng, khối lượng còn lại 0,25gam Heroine, được niêm phong cùng 01 bao bì niêm phong cũ). Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng còn lại sau khi mở niêm phong vụ Lò Văn S. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng còn lại là 0,25 gam nghi Heroine. Mặt sau trên mép dán có dán mảnh giấy niêm phong có chữ ký của các ông/bà: Đỗ Ngọc Thanh, Dương Thị Ngọc, Lê Minh Hoạt, Trần Văn Cư, chữ ký đương sự Lò Văn S và đóng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu. Trên mép dán phủ một lớp băng dính trong suốt đè lên chữ ký và hình dấu; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng,

bên trong có 02 điều thuốc lá có đầu lọc. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Wave - Honda màu sơn xanh, số khung RLHHC09096Y134691, số máy HC09E - 6134689, biển kiểm soát 24K8-8439, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe trên là của ông Lò Văn S1, sinh năm 1957, trú tại Bản Lở Thàng 2, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (là bố đẻ của S). Ngày 20/6/2021, S tự lấy xe đi và sử dụng vào việc phạm tội, ông Sén không biết, nên cần trả lại cho ông Lò Văn S1 theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 045031885 mang tên Lò Văn S do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 27/11/2020, xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn S 15 (mười lăm) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo vào trại chấp hành án.

[3] **Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Công tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép (*Theo hồ sơ bên trong là 04 mảnh nilon màu trắng, khối lượng còn lại 0,25gam Heroine, được niêm phong cùng 01 bao bì niêm phong cũ*).

Tịch thu tiêu hủy 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 điều thuốc lá có đầu lọc.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn S1 01 xe máy nhãn hiệu Wave ALPHA - Honda màu sơn xanh, số khung RLHHC09096Y134691, số máy HC09E - 6134689, biển kiểm soát 24K8-8439, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn S 01 giấy chứng minh nhân dân số 045031885 mang tên Lò Văn S do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 27/11/2020

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 09/9/2021 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu*).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bích Nga